**TUẦN 17**

**BÀI 31:** **ÁNH SÁNG CỦA YÊU THƯƠNG (4 TIẾT )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:***

- Đọc đúng các từ khó, biết cách đọc lời thoại, độc thoại của các nhân vật trong bài Ánh sáng của yêu thương. Nhận biết được tình yêu thương, lòng hiếu thảo của con đối với mẹ.

- Đọc đúng các từ khó, biết cách đọc lời thoại, độc thoại của các nhân vật trong bài Ánh sáng của yêu thương. Nhận biết được tình yêu thương, lòng hiếu thảo của con đối với mẹ (qua bài đọc và tranh minh họa); hiểu vì sao cậu bé Ê-đi-xơn đã nảy ra sáng kiến giúp mẹ được phẫu thuật kịp thời, cứu mẹ thoát khỏi tay thần chết.

***1.2. Viết:*** Biết viết chữ viết hoa P chữ cỡ vừa và cỡ nhỏ; viết câu ứng dụng *Phượng nở đỏ rực một góc trời.*

***1.3. Nói và nghe:***

- Nhận biết các sự việc và trình tự các sự việc trong câu chuyện “Ánh sáng của yêu thương”; kể lại được 1 - 2 đoạn của câu chuyện dựa vào tranh (không bắt buộc kể đúng nguyên văn câu chuyện đã đọc, đã nghe).

- HS phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động kể lại câu chuyện và hoạt động nói theo tranh.

**2. Phát triển năng lực:**

- Hình thành và phát triển năng lực văn học (sáng tạo khi kể về cậu bé Ê-đi-xơn trong câu chuyện Ánh sáng của yêu thương); phát triển NL ngôn ngữ qua chia sẻ, phát biểu ý kiến; qua việc thể hiện tình cảm, thái độ và mong muốn của bản thân.

- Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học.

- HS biết lắng nghe và chia sẻ với bạn; ngồi viết đúng tư thế.

- Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ qua chia sẻ, phát biểu ý kiến; qua việc thể hiện tình cảm, thái độ và mong muốn của bản thân. Có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**3. Phát triển phẩm chất:**

**-** Hình thành và phát triển ở HS phẩm chất yêu gia đình, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, biết trân trọng, yêu thương gia đình.

- Bồi dưỡng tình yêu thương mẹ và người thân trong gia đình; HS có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Yêu cảnh đẹp thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Mẫu chữ hoa P; Tranh ảnh về Ê-đi-xơn

- HS: Vở BTTV, Vở Tập viết; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: ÁNH SÁNG CỦA YÊU THƯƠNG**  *Ngày dạy : 25 /12/ 2023* | |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động (3p)  - Cho HS nghe bài hát: “Mẹ ơi có biết”.  - GV kết nối vào bài học.  2. Khám phá: Đọc văn bản (30p)  - GV YC HS nêu ND tranh  - GV chốt ND tranh.  a. GV đọc bài (Ê-đi-xơn giọng buồn khi thấy mẹ đau đớn. Khẩn khoản khi thấy mẹ cầu cứu)  b. Đọc nối tiếp từng câu  - YC HS nối tiếp đọc bài.  - GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ khó: ruột thừa, mổ gấp, đột nhiên….  - Gọi HS đọc nối tiếp câu lần 2  - GV hướng dẫn HS đọc những câu dài: Đột nhiên,/ cậu trông thấy/ ánh sáng của ngọn đèn/ hắt lại/ từ mảnh sắt tây trên tủ.  c. Đọc đoạn  - GV chia đoạn: 4 đoạn  - Tổ chức cho HS đọc nối tiếp từng đoạn.  - GV cho HS giải nghĩa từ.  d. Đọc theo nhóm  - Cho HS đọc nhóm 4.  e. Thi đọc: GV cho HS thi đọc.  g. Đọc toàn bài: Gọi HS đọc lại toàn bài.  **3. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**  - Nhận xét giờ học  - Dặn HS về đọc lại bài cho người thân nghe. | - HS nghe, chia sẻ sau bài hát  - Nêu lại tên bài học  - Quan sát, nêu nội dung tranh.  - HS nghe  - HS chú ý lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp lần 1.  - HS tìm và đọc từ khó.  - HS đọc nối tiếp từng câu lần 2.  - HS theo dõi xác định cách ngắt, nghỉ hơi.  - HS chia đoạn: 4 đoạn  - HS đọc nối tiếp từng đoạn  - Giải nghĩa từ khó: ruột thừa, tù mù, …  - HS đọc nhóm 4.  - HS thi đọc.  - 1 HS đọc lại bài.  - Lắng nghe |
| TIẾT 2  1. Khởi động (3p)  - Cho HS nghe bài hát: “Mẹ ơi có biết”.  - GV kết nối vào bài học.  2. Khám phá:  2.1. Trả lời câu hỏi (12p)  \* Gọi HS đọc đoạn 1.  **Câu 1**: Khi thấy mẹ đau bụng dữ dội Ê - đi - xơn đã làm gì?  - GV nhận xét, thống nhất câu trả lời.  + Khi thấy có người đau ốm bất thường, em phải làm gì? - GDHS.  \* Gọi HS đọc đoạn 3, kết hợp quan sát tranh.  **Câu 2**: Ê-đi-xơn đã làm cách nào để mẹ được phẫu thuật kịp thời?  - Mời HS chia sẻ.  - Nhận xét.  **Câu 3**: Những việc làm của Ê-đi-xơn cho thấy tình cảm của cậu dành cho mẹ như thế nào?  - Nhận xét, thống nhất câu trả lời.  - Liên hệ - GDHS.  **Câu 4**: Trong câu chuyện trên em thích nhân vật nào nhất? Vì sao?  - GV nhận xét, bổ sung.  **2.2. Luyện đọc lại (8p)**  **2.3. Luyện tập theo văn bản đọc (10p)**  Câu 1: Những chi tiết nào cho thấy Ê-đi-xơn rất lo cho sức khỏe của mẹ?  - GV nhận xét.  Câu 2: Tìm câu văn trong bài phù hợp với bức tranh.  - Mời HS chia sẻ.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **3. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**  - Nhận xét giờ học  - Dặn HS về đọc lại bài cho người thân nghe. | - Lắng nghe  - 1 HS đọc.  - HS suy nghĩ, trả lời câu hỏi.  (Khi thấy mẹ đau bụng dữ dội Ê - đi - xơn đã chạy đi mời bác sĩ đến khám bệnh cho mẹ.)  - HS quan sát tranh, đọc thầm.  - TL cùng bạn.  - Chia sẻ trước lớp.  - HS thảo luận nhóm tìm câu trả lời (thương mẹ, hiếu thảo với mẹ, …).  - HS chia sẻ nêu ý kiến. Giải thích.  - HS nghe  - 4 HS luyện đọc lại cả bài, cả lớp đọc thầm theo.  - HS thảo luận nhóm 2  - Các nhóm trình bày trước lớp.  VD: Thấy mẹ đau đớn Ê-đi -xơn khẩn trương chạy đi tìm bác sĩ.  - HS quan sát tranh minh họa, suy nghĩ trả lời.  - HS chia sẻ cùng bạn.  - Lắng nghe. |
| **TIẾT 3: VIẾT: CHỮ HOA P**  *Ngày dạy : 26 /12/ 2023* | |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động (3p)  - Cho HS hát và vận động theo bài hát: Lí cây xanh.  - GV giới thiệu, ghi tên bài lên bảng.  2. Khám phá  a. Viết chữ hoa P (10p)  - GV cho HS QS chữ hoa P, gợi ý HS nêu nhận xét về: độ cao, độ rộng, các nét và cách viết chữ hoa P.  - GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.  - GV viết mẫu. Sau đó cho HS quan sát video tập viết chữ P hoa (nếu có)  - GV cho HS tập viết chữ hoa C trên bảng con (hoặc nháp).  **b. Viết câu ứng dụng (5p)**  \* GV mời HS đọc câu ứng dụng.  - Hướng dẫn viết câu ứng dụng:  + Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó?  + Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường. (GV gợi ý, hỗ trợ HS nêu).  + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?.  + Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu?  + Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.  + Dấu chấm đặt ở đâu?  - Cho HS viết chữ “Trời” vào bảng con.  - GV sửa cách viết cho HS khi HS viết chưa đúng mẫu.  **c. Luyện tập, thực hành (15p)**  - YC HS nhắc lại tư thế ngồi viết.  - GV cho HS viết vào vở Tập viết  - Uốn nắn cách viết và tư thế ngồi cho HS.  - Nhận xét một số bài, khen ngợi HS.  **3. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**  - GV hướng dẫn chữa một số lỗi trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.  - GV cho HS nêu lại ND đã học.  + Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau. | - HS hát tập thể bài hát *Lí cây xanh.*  - HS lấy vở tập viết.  - HS quan sát chữ hoa P nêu nhận xét.  - HS quan sát và lắng nghe.  - HS quan sát GV viết mẫu.  - HS viết chữ hoa P (trên bảng con hoặc vở ô li, giấy nháp) theo hướng dẫn.  - HS đọc câu ứng dụng: *Phượng nở đỏ rực một góc trời.*  - QS GV viết mẫu câu ƯD trên bảng lớp.  + HS quan sát câu ứng dụng, trả lời.  + HS nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.  + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o.  + HS nêu độ cao của các chữ.  + Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.  + Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái i trong tiếng “trời”.  - HS viết bảng con.  - HS chia sẻ cách viết, nhận xét, góp ý cho bạn.  - HS nêu lại tư thế ngồi viết.  - HS viết vào vở Tập viết 2.  - HS đổi vở soát lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.  - HS sửa lỗi vào vở ghi chép (nếu có).  - HS nêu ND đã học.  + HS nêu cảm nhận sau tiết học. |
| **TIẾT 4: NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN ÁNH SÁNG CỦA YÊU THƯƠNG**  *Ngày dạy : 26/12/ 2023* | |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| **1. Khởi động (3p)**  - GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát.  - GV giới thiệu kết nối vào bài.  - GV ghi tên bài.  **2. Khám phá: (30p)**  *a. QS các tranh minh họa câu chuyện “Ánh sáng của yêu thương”, nói về sự việc trong từng tranh.*  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh theo thứ tự (từ tranh 1 đến tranh 4), yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 và nêu ND các bức tranh (thể hiện qua các nhân vật và sự việc trong mỗi bức tranh).  - GV mời HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV theo dõi phần báo cáo và giao lưu của các nhóm.  *b. Sắp xếp các tranh theo trình tự của câu chuyện*  - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm, sắp xếp các tranh theo đúng với trình tự của câu chuyện.  - Mời các nhóm trình bày kết quả.  - GV cùng HS chốt trình tự đúng.  *c. Chọn kể lại 1 - 2 đoạn của câu chuyện theo tranh vừa sắp xếp.*  - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, chọn kể 1 - 2 đoạn trong câu chuyện (cố gắng kể đúng lời nói của các nhân vật trong câu chuyện).  - Tổ chức cho HS dựa vào tranh, tập kể theo nhóm 4.  - Mời các nhóm lên kể trước lớp.  - GV cùng HS chia sẻ, động viên, khen ngợi những HS mạnh dạn, tự tin, kể kết  hợp với cử chỉ, điệu bộ phù hợp.  + Câu chuyện nói lên điều gì?  - Liên hệ - GDHS. Giới thiệu thêm về Ê-đi-xơn.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**  - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV tóm tắt lại những nội dung chính.  - Mời HS nêu ý kiến về bài học (Em học được điều gì từ câu chuyện “Ánh sáng của yêu thương”?).  - YC HS về kể lại câu chyện cho người thân nghe. | - HS hát tập thể bài hát “Cả nhà thương nhau”.  - HS lấy vở ghi tên bài.  - HS quan sát tranh, đọc lại bài đọc, thảo luận nhóm 4, nêu nội dung tranh và tìm ý của mỗi tranh.  - HS các nhóm lên trình bày kết quả.  ***+ Tranh 1:*** *Mẹ ốm nằm giường, Ê-đi-xơn lo lắng.*  ***+ Tranh 2:*** *Ê-đi-xơn chạy đi tìm bác sĩ.*  ***+ Tranh 3****: Bác sĩ tiến hành phẫu thuật cho mẹ Ê-đi-xơn.*  ***+ Tranh 4:*** *Ê-đi-xơn mang về tấm gương lớn.*  - HS dưới lớp giao lưu, chia sẻ cùng các bạn.  - HS thảo luận nhóm 4, sắp xếp các tranh theo đúng với trình tự của câu chuyện.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả.  - Các nhóm khác chia sẻ, thống nhất trình tự sắp xếp đúng với nội dung câu chuyện.  - HS làm việc cá nhân, chọn kể 1 - 2 đoạn trong câu chuyện.  - HS tập kể cho nhau nghe theo hình thức mỗi bạn kể theo ND một bức tranh.  + Từng HS kể theo gợi ý của tranh trong SHS.  + Mỗi bạn có thể kể trong 1 phút, tập trung vào điều đáng nhớ nhất.  + Cả nhóm hỏi thêm để biết được rõ hơn về hành động thông minh, nhanh trí của Ê-đi-xơn.  + HS trong nhóm nhận xét, góp ý cho bạn.  - HS các nhóm lên kể trước lớp.  - Các nhóm khác lắng nghe, chia sẻ cùng bạn.  + HS nêu nội dung.  - Liên hệ, rút ra bài học cho bản thân.  - HS nhắc lại những nội dung đã học.  - HS khác lắng nghe.  - HS nêu ý kiến về bài học (Ví dụ: Em thích hoạt động nào? Vì sao? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?). |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………

**BÀI 32:** **CHƠI CHONG CHÓNG ( 6 TIẾT )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:*** HS đọc đúng các từ dễ nhầm lẫn do phát âm địa phương, đọc rõ ràng một câu chuyện ngắn; biết nghỉ hơi sau khi đọc câu, đọc đoạn.

- HS đọc đúng các từ dễ nhầm lẫn do phát âm địa phương, đọc rõ ràng một câu chuyện ngắn; biết nghỉ hơi sau khi đọc câu, đọc đoạn. Hiểu nội dung bài đọc về hai anh em chơi một trò chơi rất vui, qua đó thấy được tình cảm anh em thân thiết, đoàn kết, nhường nhịn lẫn nhau.

***1.2. Viết:*** ***Nghe -viết:*** - HS Nghe - viết đúng chính tả một đoạn ngắn trong bài đọc theo hình thức nghe - viết, biết viết hoa các chữ cái đầu câu. Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt iu/ ưu; ăt/ ăc; ât/ âc. Phát triển kĩ năng viết đúng, viết đẹp, thẳng dòng.

***1.3. Luyện từ và câu:*** Phát triển vốn từ về tình cảm gia đình; luyện tập về cách sử dụng dấu phẩy. Viết được một tin nhắn cho người thân.

***1.4. Luyện viết đoạn:***

- HS biết khi nào cần viết nhắn tin.

- HS biết viết tin nhắn khi cần thiết. Biết sử dụng dấu câu phù hợp.

***1.5. Đọc mở rộng:***

- Tìm đọc mở rộng được một bài thơ, câu chuyện kể về sinh hoạt chung của gia đình.

- Biết chia sẻ với các bạn điều thú vị về bài thơ, câu chuyện đó.

**2. Phát triển năng lực:**

Hình thành và phát triển năng lực văn học (nhận biết được các nhân vật trong câu chuyện, hiểu được cốt truyện). Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ qua chia sẻ, phát biểu ý kiến; qua việc thể hiện tình cảm, thái độ và mong muốn của bản thân. Có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

- Tự chủ tự học (tự hoàn thành nhiệm vụ học tập cá nhân.)

- Giao tiếp và hợp tác (Thái độ tích cực phối hợp nhịp nhàng cùng các thành viên trong tổ.)

**- Giải quyết vấn đề và sáng tạo(Trả lời các câu hỏi mở rộng, liên hệ/vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.)**

- Biết chia sẻ rõ ràng, tự tin với các bạn sách báo mình mang tới lớp. Biết đọc thầm bài thơ, câu chuyện và hiểu nội dung chính.

**3. Phát triển phẩm chất:** Hình thành và phát triển ở HS phẩm chất yêu gia đình, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Biết trân trọng, biết yêu thương, chia sẻ, nhường nhịn anh chị em trong gia đình.

**-** Hình thành và phát triển ở HS phẩm chất yêu gia đình, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Biết trân trọng, biết yêu thương, chia sẻ, nhường nhịn anh chị em trong gia đình. Biết chơi trò chơi bổ ích; không chơi trò chơi nguy hiểm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: Laptop; máy chiếu; clip, slide tranh minh họa, 1 chiếc chong chóng, (tranh minh hoạ nội dung bài chính tả).

Phiếu học tập cho bài tập chính tả.

2. Học sinh: Vở Tiếng Việt, vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: THƯƠNG ÔNG**  *Ngày dạy : 27/12/ 2023* | | |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS | |
| 1. Khởi động (5p)  - Cho HS nhắc lại tên bài tập đọc vừa học.  + Nói về một số điều thú vị mà em học được qua bài “Ánh sáng yêu thương”  - GV chia sẻ cùng HS, chuyển bài mới.  - Cho HS quan sát tranh phóng to, nêu nội dung tranh.  - GV hướng dẫn HS trao đổi nhóm theo nội dung:  + Em thường hay chơi với anh chị em nào?  + Em thích chơi trò chơi gì cùng người đó?  + Vì sao em thích chơi trò chơi đó cùng với anh chị em của mình?  - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài học.  2. Khám phá (28p)  - GV đọc bài với giọng kể.  - Đọc nối tiếp từng câu  - GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ khó: lướt, lại, lạ, buồn thiu, cười toe,….  - Gọi HS đọc nối tiếp câu lần 2  - GV hướng dẫn HS đọc những câu dài: Mỗi chiếc chong chóng/ chỉ có một cái cán nhỏ và dài,/ một đầu/ gắn bốn cánh giấy mỏng,/ xinh như một bông hoa.  \* Đọc đoạn  - GV hướng dẫn HS chia đoạn.    - Tổ chức cho HS đọc nối tiếp từng đoạn.  \* Đọc theo nhóm: Cho HS đọc nhóm 2.  \* Thi đọc: GV cho HS thi đọc.  - Mời HS nhận xét, chia sẻ về giọng đọc.  \* Đọc toàn bài: Gọi HS đọc lại toàn bài.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS nêu tên bài tập đọc vừa học.  + Nêu những điều thú vị mà em học được qua bài “Ánh sáng yêu thương”  - HS: tranh vẽ các hoạt động vui chơi của các anh chị em.  + Tranh 1: Anh trai và chị gái chơi trò kéo xe.  + Tranh 2: Hai anh em chơi đá bóng.  + Tranh 3: Hai chị em chơi búp bê. Tất cả đều rất vui vẻ.  - HS nói trong nhóm, HS khác lắng nghe, góp ý (HS có thể chia sẻ vui chơi với người nào cúng được: anh chị em ruột, anh chị em họ, hàng xóm, ...).  - HS chú ý lắng nghe.  - Theo dõi SGK  - HS đọc nối tiếp lần 1.  - HS tìm và đọc từ khó.  - HS đọc nối tiếp từng câu lần 2.  - HS theo dõi, xác định cách ngắt, nghỉ hơi.  - HS chia đoạn: Đoạn 1: từ đầu đến  rất lạ; đoạn 2: phần còn lại.  - HS đọc nối tiếp từng đoạn.  - Giải nghĩa từ khó: cười toe, …  - HS đọc nhóm 2.  - HS thi đọc trước lớp.  - HS khác nhận xét, chia sẻ cùng bạn.  - 1 HS đọc lại bài.  - HS chia sẻ | |
| TIẾT 2  1. Khởi động (2p)  - Cho HS nghe và chia sẻ sau bài hát *Chong chóng tre.*  - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài học.  2. Khám phá: (30p)  **a. Trả lời câu hỏi (15p)**  \* Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 1, thảo luận nhóm.  **Câu 1**: Tìm chi tiết cho thấy An rất thích chơi chong chóng.  - Gợi ý: chú ý các từ chỉ cảm xúc như thích, mê.  - Mời HS báo cáo kết quả thảo luận.  - GV nhận xét, thống nhất câu trả lời.  - Liên hệ - GDHS chơi trò chơi bổ ích.  \* Gọi HS đọc đoạn 2.  **Câu 2**: Vì sao An luôn thắng khi chơi chong chóng cùng bé Mai?  - Mời đại diện 2 - 3 nhóm trả lời câu hỏi.  - GV và HS nhận xét, chốt câu trả lời đúng.  **Câu 3**: An nghĩ ra cách gì để bé Mai vui?  - Mời HS trả lời câu hỏi.  - Nhận xét, thống nhất câu trả lời.  \* Cho HS tìm đoạn văn nói về việc hai anh em An và Mai chơi chong chóng và đọc thầm.  **Câu 4**: Qua câu chuyện, em thấy tình cảm của anh em An và Mai thế nào?  - Mời HS trả lời câu hỏi.  - Nhận xét, thống nhất câu trả lời.  - Liên hệ - GDHS yêu quý anh chị em trong gia đình.  **b. Luyện đọc lại (3p)**  - Mời HS đọc lại toàn bài.  **c. Luyện tập theo văn bản đọc (12p)**  **Câu 1:** Tìm từ ngữ trong bài đọc tả chiếc chong chóng.  - GV hướng dẫn HS đọc lại đoạn 1, trả lời.  - GV nhận xét, chốt câu trả lời đúng.  - Cho HS quan sát chong chóng và tả chong chóng bằng các từ ngữ phù hợp.  **Câu 2:** Nếu em là Mai, em sẽ nói gì với anh An sau khi chơi.  - GV gợi ý HS:  + Khi chiến thắng một trò chơi, em có cảm xúc gì? Em nói gì để thể hiện cảm xúc đó? + Nếu biết anh nhường mình thắng, em nên nói gì?  + Em nói gì để thể hiện em rất thích một trò chơi?  + Em nói thế nào để thể hiện em muốn chơi tiếp một trò chơi?  - GV khuyến khích HS có nhiều câu trả lời khác nhau miễn là phù hợp.  - GV theo dõi, hỗ trợ khi HS gặp khó khăn.  - Mời HS chia sẻ.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Nghe và thực hiện YC.  \* HS đọc thầm đoạn 1, thảo luận nhóm: tìm các chi tiết nói về việc An thích chơi chong chóng.  - HS báo cáo kết quả trước lớp.  - HS khác chia sẻ, bổ sung cho bạn.  (Các chi tiết cho thấy An rất thích chơi chong chóng: An yêu thích những chiếc chong chóng giấy; An thích chạy thật nhanh để chong chóng quay; hai anh em đều mê chong chóng.)  \* HS đọc lại đoạn 2, làm việc cá nhân và nhóm:  + Tìm các chi tiết liên quan đến việc An thường thắng khi chơi chong chóng.  + Trao đổi đáp án trong nhóm.  - HS trả lời câu hỏi trước lớp.  - HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn. (Vì An chạy nhanh hơn nên chong chóng quay lâu hơn.)  - HS tìm chi tiết bé Mai rất buồn vì thua mãi và An nghĩ ra cách làm cho bé vui.  + Trao đổi câu trả lời trong nhóm.  - HS trả lời câu hỏi trước lớp.  - HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  \* HS đọc thầm đoạn văn nói về việc hai anh em An và Mai chơi chong chóng.  + Tìm các chi tiết thể hiện tình cảm của hai anh em. (An rủ Mai chơi, An nhường Mai thắng, Mai cũng thích đồ chơi giống như anh.)  + Tìm từ ngữ thích hợp để nói về tình cảm của hai anh em.  + Trao đổi đáp án trong nhóm.  - HS trả lời câu hỏi trước lớp.  - HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  (Anh em An và Mai rất đoàn kết, yêu thương, nhường nhịn lẫn nhau.)  - 2HS luyện đọc lại cả bài, cả lớp đọc thầm theo.  - HS đọc lại đoạn 1, tìm câu trả lời.  - HS trình bày trước lớp. Những từ ngữ trong bài đọc tả chiếc chong chóng: (cán nhỏ và dài, mật đầu gắn bốn cánh giấy mỏng, xinh như một bông hoa.)  - HS quan sát chong chóng, tả lại.  - HS lắng nghe gợi ý.  - Từng HS đóng vai Mai để nói trong nhóm. (VD: Em cảm ơn anh!/ Trò chơi này vui quá!/Lẩn sau mình lại chơi liếp nhé,...)  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS chia sẻ cùng bạn.  - HS nêu cảm nhận của bản thân.  - HS chia sẻ  - HS chia sẻ | |
| **TIẾT 3: VIẾT: NGHE -VIẾT: CHƠI CHONG CHÓNG**  *Ngày dạy: 28/12/ 2023* | | |
| Hoạt động của GV | | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động (3p)  - GV tổ chức cho HS hát đầu giờ.  - GV kiểm tra đồ dùng, sách vở của HS.  **2.** **Kám phá: (30p)**  a. Nghe viết  - GV đọc đoạn văn nghe - viết cho HS nghe.  (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai)  - Mời HS đọc lại đoạn văn.  - Hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung đoạn viết:  + Những chiếc chong chóng giấy xinh như thế nào?  \* GV hướng dẫn HS:  + Nêu những dấu câu có trong đoạn văn sẽ viết.  + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?  GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.  + Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?  \* GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (QS HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 - 3lần  - GV đọc soát lỗi chính tả.  - GV nhận xét một số bài của HS.  - GV hướng dẫn HS chữa lỗi (nếu có). Trưng bày một số bài viết đẹp.  **b. Bài tập:** Chọn iu hoặc ưu thay cho ô vuông.  - GV chiếu hoặc dán từ ngữ lên bảng.  - GV mời 2-3 HS lên bảng điền vào chỗ trống.  - GV và HS nhận xét, thống nhất đáp án.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | | - Lớp hát và vận động theo bài hát *Lớp chúng ta đoàn kết.*  - HS nghe, đọc thầm theo (từ đầu đến háo hức).  - 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn.  *+ Mỗi chiếc chong chóng xinh như một bông hoa.*  **+** Các dấu câu trong bài: dấu chấm, dấu phẩy.  **+** Những chữ đầu câu viết hoa.  + HS phát hiện các chữ dễ viết sai.  *VD:* chơi, chạy, trước, xem, sân, quay, mỗi, mỏng, ...  - HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.  **+ T**rình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.  - HS nghe - viết bài vào vở chính tả.  - HS nghe và soát lỗi:  + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).  + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).  - HS quan sát bài viết đẹp của bạn.  - HS đọc yêu cầu của bài tập.  - HS tìm từ thích hợp và làm vào vở.  - HS đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp. (sưu tầm, phụng phịu, dịu dàng, tựu trường.)  - HS đồng thanh đọc đáp án trên bảng.  - HS đổi vở cho nhau để kiểm tra và chỉnh sửa nếu có lỗi.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe. |
| TIẾT 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: MỞ RỘNG VỐN TỪ NGỮ VỀ TÌNH CẢM GIA ĐÌNH DẤU PHẨY  *Ngày dạy: 28/12/ 2023* | | |
| Hoạt động của GV | | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động (3p)  - GV tổ chức cho HS hát đầu giờ.  - GV kiểm tra đồ dùng, sách vở của HS.  **2. Khám phá:**  **Bài 1: Tìm từ ngữ về tình cảm gia đình (10p)**  - Hướng dẫn HS trao đổi nhóm với nội dung:  + Nêu các mối quan hệ trong gia đình (bố với mẹ, bố/mẹ với con, anh/chị với em, ông/ bà với cháu,...).  + Tìm các từ ngữ chỉ tình cảm giữa mọi người trong gia đình. (GV có thể gợi ý bằng các câu hỏi nhỏ: Tình cảm giữa bố mẹ với con như thế nào? Tình cảm giữa anh chị với em như thế nào?...)  - Mời HS chia sẻ trước lớp.  - GV và HS thống nhất đáp án.  **Bài 2. Tìm những câu nói về tình cảm anh chị em. (10p)**  - GV dán hoặc chiếu các câu tục ngữ lên bảng.  - Hướng dẫn HS trao đổi nhóm với nội dung:  + Đọc to các câu tục ngữ, trao đổi về ý nghĩa của các câu tục ngữ, xác định câu tục ngữ nào nói về tình cảm anh chị em.  - Mời HS chia sẻ về ý nghĩa của các câu tục ngữ và trả lời câu hỏi: Câu nào nói về tình cảm anh chị em?  - GV và HS thống nhất đáp án.  **Bài 3. Đặt dấu phẩy vào vị trí thích hợp (10p)**  - HD HS làm việc nhóm: Đọc thành tiếng từng câu trong bài tập; xác định ranh giới giữa các từ, cụm từ trong câu; HS xác định các từ/ cụm từ cùng chức năng nhưng chưa được ngăn cách bởi dấu phẩy.  - Mời đại diện 3-4 nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV và HS chia sẻ, thống nhất đáp án.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | | - Lớp hát và vận động theo bài hát *Ba ngọn nến.*  - HS trao đổi nhóm, làm bài, viết ra nháp.  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS khác chia sẻ cùng bạn, thống nhất kết quả (tôn trọng, kính trọng, yêu thương, che chở, đùm bọc, gắn bó, thân thiết, ...)  \* HS đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc nhóm: Đọc to các câu tục ngữ, trao đổi về ý nghĩa của các câu tục ngữ, xác định câu tục ngữ nào nói về tình cảm anh chị em.  - Đại diện HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS nhận xét, góp ý, thống nhất đáp án (Những câu tục ngữ nói về tình cảm anh chị em: Chị ngã em nâng; Anh thuận em hoà là nhà có phúc; Anh em như thể chân tay, Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần.)  - HS đọc đoạn văn, thảo luận nhóm, đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp.  (VD: câu a có các cụm sóc anh/sóc em, hạt vừa/ hạt nhỏ. Câu b có yêu thương/ chăm sóc, làm bài tập/ chơi vôi tớ/ cùng tớ làm việc nhà.)  - Đại diện trình bày kết quả trước lớp.  - HS NX, góp ý, thống nhất đáp án (a. Sóc anh, sóc em kiếm được rất nhiều hạt dẻ. Hai anh em để dành hạt lớn cho bố mẹ. Hạt vừa, hạt nhỏ để hai anh em ăn.; b. Chị tớ luôn quan tâm, chăm sóc tớ. Chị tớ thường HD tớ làm bài tập, chơi với tớ, cùng tớ làm việc nhà. Tớ yêu chị lắm!)  - HS phát biểu.  - HS nêu cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe. |
| **TIẾT 5: LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT TIN NHẮN**  *Ngày dạy: 28/12/ 2023* | | |
| Hoạt động của GV | | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động (3p)  - GV tổ chức cho HS hát đầu giờ.  - GV kiểm tra đồ dùng, sách vở của HS.  **2. Khám phá:**  **Bài 1:** Quan sát tranh, đọc tin nhắn của sóc con và trả lời câu hỏi (12p)  - Hướng dẫn HS quan sát tranh, hỏi đáp theo nhóm, làm bài theo yêu cầu.  - GV quan sát, gợi ý, hỗ trợ khi HS gặp khó khăn.  - Mời 2-3 nhóm trả lời các câu hỏi trước lớp.  - GV cùng HS chia sẻ, thống nhất kết quả.  **Bài 2****.** Viết tin nhắn cho người thân (18p)  - GV mời 1HS đọc to tình huống và yêu cầu.  - Hướng dẫn HS trao đổi nhóm, hỏi đáp về tình huống theo câu hỏi gợi ý:  + Em viết tin nhắn cho ai?  + Em muốn nhắn cho người đó điều gì?  + Vì sao em phải nhắn tin?  - Cho HS viết vào vở các câu trả lời và sắp xếp thành một tin nhắn.  - GV lưu ý HS mở đầu và kết thúc tin nhắn cần viết gì.  - GV bao quát, hỗ trợ HS khi HS gặp khó khăn.  - Mời một số HS đọc bài trước lớp.  - GV cùng HS NX. GDHS viết tin nhắn khi cần thiết.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | | - Lớp hát và vận động theo bài hát *“Con cò bé bé”.*  - HStrao đổi nhóm, hỏi - đáp theo từng câu hỏi gợi ý:  + Sóc con nhắn tin cho ai? (Sóc nhắn tin cho mẹ.)  + Sóc nhắn cho mẹ điều gì? (Sóc sang nhà bà và không ăn cơm ở nhà. Tối sóc sẽ về.)  + Vì sao sóc phải nhắn tin? (Vì bố mẹ đi vắng, không thể xin phép trực tiếp được. Do đó cần phải nhắn tin cho bố mẹ biết mình đi đâu, làm gì để bố mẹ yên tâm.)  - HS trả lời câu hỏi trước lớp.  - Các nhóm khác nhận xét và góp ý.  - 1HS đọc, các HS khác đọc thầm theo.  - HS trao đổi nhóm, hỏi đáp về tình huống theo câu hỏi gợi ý.  - Từng HS viết vào vở các câu trả lời và sắp xếp thành một tin nhắn.  - Từng HS tự sửa đoạn văn đã viết. HS đổi bài cho bạn để sửa chữa hoàn chỉnh bài viết.  - HS đọc bài trước lớp, HS khác chia sẻ cùng bạn.  - HS nêu một số nội dung đã học.  - HS lắng nghe |
| **TIẾT 6: ĐỌC MỞ RỘNG**  *Ngày dạy: 29/12/ 2023* | | |
| **Hoạt động của GV** | | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (5p)**  - Tổ chức cho HS sắm vai *“Phóng viên nhỏ tuổi”* tìm hiểu về buổi sinh hoạt chung của gia đình.  - GV kết nối dẫn dắt vào bài mới  **2. Luyện tập, thực hành (27p)**  ***BT1. Tìm đọc một bài thơ, câu chuyện kể về sinh hoạt chung của gia đình (nấu ăn, thăm họ hàng, đi du lịch,...).***  - Tổ chức cho HS đọc yêu cầu của bài tập.  - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.  - GV yêu cầu HS trưng bày các bài thơ/câu chuyện mà cá nhân sưu tầm được.  - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi và hoàn thành phiếu đọc sách.   * GV gọi 3 – 4 HS giới thiệu bài thơ/câu chuyện trước lớp.   - GV cho HS bình chọn các bài hay.  - GV nhận xét, góp ý, tuyên dương HS.  **BT2. *Kể lại câu chuyện hoặc đọc một đoạn thơ cho các bạn nghe. Chia sẻ điều em thấy thú vị nhất trong câu chuyện hoặc bài thơ đã đọc.***  - Tổ chức cho HS đọc yêu cầu của bài tập.  - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài.  - YC HS làm việc nhóm 4.  - Tổ chức cho HS trình bày trước lớp: đọc thơ hoặc kể chuyện trước lớp và chia sẻ vể điều thú vị nhất trong thơ hoặc câu chuyện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Vận dụng, trải nghiệm(3p)**  - GV yêu cầu HS nhắc lại những ND đã học.  - GV tóm tắt lại những nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | | - 1 HS đóng vai làm phóng viên đến phỏng vấn. HS dưới lớp trả lời phỏng vấn.  - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu bài.  - HS chú ý  - HS kiểm tra chéo.  - HS làm việc nhóm đôi, chia sẻ với bạn vể bài thơ/câu chuyện mình đã đọc được.  - HS hoàn thành phiếu đọc sách.   * 3 – 4 HS đọc, giới thiệu trước lớp.   - Cả lớp chú ý, góp ý cho bạn.  - HS bình chọn bài thơ hoặc hay.   * HS đọc yêu cầu của bài tập. * HS chú ý. * HS trao đổi trong nhóm   - Một số HS đại diện trình bày trước lớp.   * HS chú ý.   - HS nhắc lại  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_